

Số: /TTr-HĐND

Bình Phước, ngày tháng năm 2022

### **TỜ TRÌNH**

**Đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Quy định cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015.*

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Quy định cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

**1. Sự cần thiết và căn cứ pháp lý sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Quy định cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của HĐND tỉnh**

Tại kỳ họp thứ 1, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, nhiệm kỳ 2021 – 2026 đã thông qua Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 về ban hành Quy định cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh. Điều 18 của Quy định: “ Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh được Hội đồng nhân dân tỉnh ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn, ...”.

Tuy nhiên, việc ủy quyền chưa phù hợp với quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và hướng dẫn tại Công văn số 1191/UBPL15 ngày 10/10/2022 của Thường trực Ủy ban pháp luật của Quốc hội, cụ thể theo Điều 14 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015 và khoản 7 Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019, việc ủy quyền của cơ quan hành chính các cấp, trong đó không quy định về việc Hội đồng nhân dân ủy quyền cho Thường trực Hội đồng nhân dân thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân.

Căn cứ khoản 2 Điều 2 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019: “Thường trực Hội đồng nhân dân là cơ quan thường trực của Hội đồng nhân dân, thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Luật này và các quy định khác của luật có liên quan; chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân”. Theo đó, nếu các văn bản luật chuyên ngành có quy định thẩm quyền, trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trong giải quyết các vấn đề liên quan thì Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện theo quy định. Trong thực tế, một số luật chuyên ngành như Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, ... có quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh.

Do đó, việc sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Quy định cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước là cần thiết.

## **2. Nội dung sửa đổi**

Sửa đổi, bổ sung Điều 18 của Quy định cụ thể một số nội dung về hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2021/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh, như sau:

### **“Điều 18**

Trong thời gian giữa hai kỳ họp, nếu phát sinh vấn đề theo các quy định của luật chuyên ngành yêu cầu Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh có ý kiến thì Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét cho ý kiến theo thẩm quyền.

Trường hợp các vấn đề thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định triệu tập kỳ họp chuyên đề hoặc họp để giải quyết công việc phát sinh đột xuất của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định khoản 2 Điều 78 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.”

Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trân trọng kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

*Nơi nhận:*

**CHỦ TỊCH**

- TTTU, TTHĐND, Đoàn ĐBQH, UBND, BTTUBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- LDVP, các phòng chuyên môn;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**